SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Số: 507/TB-YHCT

V/v thông báo mời chào giá Mua sắm máy chủ, máy vi tính, máy in năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Các Công ty, Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm máy chủ, máy vi tính, máy in năm 2024 cho Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp, địa chỉ: Số 78, đường 30/4, phường 1, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông Nguyễn Thanh Tú, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp – Công nghệ thông tin, Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp.

- Điện thoại: 02773 899155; 0907720207

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp, số 78 đường 30/4, phường 1, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 08h 00 phút ngày 25 tháng 7 năm 2024 đến trước 11h 00 phút ngày 05 tháng 8 năm 2024.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: ***Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2024.***

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá *(Phụ lục đính kèm)*

2. Địa điểm cung cấp: Tại Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp (Số 78, Đường 30/4, Phường 1, TP.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).

3. Các thông tin khác (nếu có):

- Mẫu báo giá vui lòng làm đúng theo mẫu *(Mẫu báo giá đính kèm).*

- Nhà thầu cung cấp Catalog (nếu có).

Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp kính mời Quý công ty, đơn vị quan tâm và vui lòng gửi báo giá trong thời gian nêu trên.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng KHTH-CNTT (Đăng Website b/viện);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Huỳnh Kim Lâm

DANH MỤC HÀNG HOÁ YÊU CẦU BÁO GIÁ
MUA SẮM MÁY CHỦ, MÁY VI TÍNH, MÁY IN NĂM 2024
(đính kèm Thông báo số 507/TB-YHCT ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp)

STT	Tên thiết bị, cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
01	**Máy chủ HPE DL380 Gen10+ 8SFF hoặc tương đương** - Processor: 2xINT Xeon-S 4316 CPU for HPE - Memory system: 8xHPE 32GB 2Rx4 PC4-3200AA-R Smart Kit - Storage: 6xHPE 480GB SATA 6G Mixed Use SFF BC Multi Vendor SSD - HPE DL380 Gen10+ x8/x16/x8 Prim FIO Kit - Network Controller: BCM 57416 10GbE 2p BASE-T OCP3 Adapter - Storage Controller: Broadcom MR416i-a Controller for HPE Gen10+ - Main: HPE DL380 Gen10+ 8SFF NC CTO Svr - Power Supply: HPE 800W Flex Slot Platinum Hot Plug Low Halogen Power Supply Kit - Form Factor: HPE DL38X Gen10+ 2U SFF EI Rail Kit - HPE DL38X Gen10 Plus x8/x16/x8 Secondary Riser Kit - HeatSink: HPE DL380 Gen10+ t Sink Kit - HPE 96W Smart Storage Lithium-ion Battery with 145mm Kit - HPE DL38x 8SFF SAS/SATA Tri-Mode Cable Kit - HPE USB US Keyboard/Mouse Kit - HPE Proliant DL380 Gen10+ Support	Bộ	01
02	**Tường lửa Sophos XGS 136 hoặc tương đương** - Firewall throughput : 11,500 Mbps - Firewall IMIX : 6,500 Mbps - Firewall Latency (64 byte UDP) : 8 µs - IPS throughput : 4,000 Mbps - Threat Protection throughput : 1,000 Mbps - NGFW :3,000 Mbps - Concurrent connections : 6,400,000 - New connections/sec : 74,500 - IPsec VPN throughput : 6,350 Mbps - IPsec VPN concurrent tunnels : 2,500	Cái	01

STT	Tên thiết bị, cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	- SSL VPN concurrent tunnels :1,500 - Xstream SSL/TLS Inspection : 950 Mbps - Xstream SSL/TLS concurrent connections : 18,432 - Hard drive for local quarantine and logs: Integrated min. Integrated 64 GB SSD **Physical interfaces** - Ethernet interfaces (fixed): 10 x GbE copper ; 2 x 2.5 GbE copper ; 2 x SFP fiber* Essential Firewall: Base License: Networking, wireless, Xstream Architecture, unlimited Remote Access VPN, Site-to-Site VPN, reporting		
03	**Phần mềm hỗ trợ tường lửa Sophos X-XP136 hoặc tương đương** 1-Year Standard Protection for XGS 136 **Features:** - Network Protection: Xstream TLS and DPI engine, IPS, ATP, Security Heartbeat, SD-RED VPN, reporting - Web Protection: : Xstream TLS and DPI engine, Web Security and Control, Application Control, reporting - Enhanced Support: 24/7 support, feature updates, advanced replacement hardware warranty for term	Bộ	01
04	**Phần mềm Microsoft Windows Server** Phần mềm Microsoft Windows Server Standard 2022 64Bit English 1pk DSP OEI DVD 16 Core	Bộ	01
05	**Thiết bị lưu trữ Synology DS423+ hoặc tương đương** - Số khay đựng ổ cứng: 4 Khay - Ổ cứng: Không đi kèm - Bộ vi xử lý: Intel Celeron J4125, 4-core 2.0 (base) / 2.7 (turbo) GHz - Hardware encryption engine Yes (AES-NI) - Bộ nhớ RAM: 2 GB DDR4 non-ECC SODIMM, có thể nâng cấp 6 GB (2 GB + 4 GB) - Hỗ trợ Raid: Synology RAID SHR, Basic, JBOD, RAID 0, RAID 1, RAID 5, RAID 6, and RAID 10 - Chuẩn ổ cứng/ Dung lượng tối đa : 3.5" SATA HDD 2.5" SATA SSD - M.2 2280 NVMe SSD - Cổng giao tiếp: 2 x USB 3.2 Gen 1 ports - 2 x 1GbE RJ-45	Cái	01
06	**Ổ cứng HDD Synology HAT5310-8T hoặc tương đương** - Dung lượng: 8TB - Giao diện: SATA 6 Gb/s - Bộ nhớ đệm: 256MB	Cái	02

STT	Tên thiết bị, cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	- Tốc độ truyền dữ liệu: 248MB/s		
07	**Bộ lưu điện UPS 3kVA Delta hoặc tương đương** **NGÕ VÀO** - Điện áp danh định: 200*/208*/220/230/240 VAC - Dãi điện áp: 175 - 280 VAC (Full Tải); 120 - 175 VAC (70%-100% tải) - Tần số: 50/60 Hz ± 10 Hz - Hệ số công suất: > 0.99 (Full tải) **NGÕ RA** - Hệ số công suất: 0.9 - Điện áp: 200*/208*/220/230/240 VAC - Độ biến thiên điện áp: ± 1% (Tải tuyến tính) - Ngưỡng tần số: 50/60 Hz ± 0.05Hz - Khả năng chịu quá tải: < 105% : liên tục; < 105% ~ 125%: 1 phút; 125% ~ 150%: 30 giây - Chuẩn cắm ngõ ra: IEC C13 x 6; IEC C19 x 1 **ẮC QUY** - Điện áp danh định: 72VDC - Dòng sạc: 4A (lên đến 8A với bộ sạc tích hợp tuỳ chọn) - Hiển thị: Màn hình LCD và các đèn chỉ thị dạng LED - Cổng giao tiếp: Mini Slot x 1, RS-232 Port x 1, USB Port x 1	Bộ	01
08	**Máy tính xách tay HP 15s-fq5144TU (7C0R8PA) hoặc tương đương** - CPU: Intel Core i7-1255U - Màn hình: 15.6" IPS (1920 x 1080) - RAM: 2 x 8GB DDR4 3200MHz - Đồ họa: Onboard Intel Iris Xe Graphics - Lưu trữ: 512GB SSD M.2 NVMe - Hệ điều hành: Windows 11 Home SL - Pin: 3 cell 41 Wh Pin liền - Khối lượng: 1.7kg - Chuẩn Non-EVO	Bộ	02
09	**Máy vi tính để bàn Case: HP M01-F2029D; Màn hình: P22 G5 FHD 64X86AA hoặc tương đương** **Case máy tính:**	Bộ	15

STT	Tên thiết bị, cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	- CPU: Intel Core i3-12100 (3.3 GHz - 4.3 GHz / 12MB / 4 nhân, 8 luồng) - RAM: 1 x 8GB DDR4 2933MHz (2 Khe cắm) - Lưu trữ: 256GB SSD M.2 NVMe - Hệ điều hành: Windows 11 Home - Chip đồ họa: Intel UHD Graphics 730 - Cổng kết nối: 4 x USB 3.2, 4 x USB 2.0 , 3 x 3.5 mm , LAN 1 Gb/s - Khe PCI/PCIe: 1 xPCI-E x1, 1 x PCI-E x16 - Cổng xuất hình: 1 x HDMI , 1 x VGA/D-sub - Kết nối không dây: Bluetooth 5.0 ; WiFi 802.11ac - Phụ kiện đi kèm: Bàn phím + Chuột **Màn hình:** - Kích thước: 21.5 inch IPS - Độ phân giải: FHD (1920x1080) - Thời gian đáp ứng: 5ms - Cổng giao tiếp: DisplayPort, HDMI, VGA		
10	**Máy in Canon imageCLASS LBP226dw hoặc tương đương** - Tốc độ in (A4): Lên tới 38 trang/phút. - Thời gian in bản đầu tiên (FPOT, A4): Xấp xỉ 5,5 giây. - Độ phân giải khi in: Lên tới 1.200 x 1.200dpi - Chức năng in: In 2 mặt tự động. - Kết nối Gigabit Ethernet, Wi-Fi, kết nối trực tiếp (Direct Connection). - Tiêu chuẩn kết nối không dây: Wi-Fi 802.11b/g/n. - Khay Cassette tiêu chuẩn: 250 tờ. - Khay đa mục đích: 100 tờ - Khay nạp giấy gắn ngoài: 550 tờ. - Tổng lượng giấy nạp tối đa: 900 - Kích thước: 401 x 373 x 250mm. - Trọng lượng: Xấp xỉ 8,8 kg.	Bộ	10

MẪU BÁO GIÁ

Tên đơn vị báo giá…..
Số:……

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ
Kính gửi: Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp, chúng tôi……*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho hàng hoá và dịch vụ liên quan:

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	Ký mã hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1										
2										
n										
	Tổng cộng:									
Số tiền bằng chữ:……..										

(***Gửi kèm các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)***

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Cung cấp đầy đủ: CO, CQ, giấy phép nhập khẩu, hồ sơ nhập khẩu thiết bị của Hải quan (đối với thiết bị nhập khẩu), giấy chứng nhận xuất xưởng (đối với thiết bị sản xuất trong nước), và các giấy tờ khác theo quy định hiện hành khi giao hàng.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……,, ngày…..tháng…..năm…….
Đại diện hợp pháp của nhà sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)